

## **BÁO CÁO**

**Kết quả Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Đắk Hòa năm 2022**

### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ PHỔ CẬP**

#### **1. Công tác của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD-XMC)**

##### **1.1 Công tác tuyên truyền:**

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác PCGD-XMC đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong toàn ngành giáo dục và cộng đồng, để làm cho mọi người nhận thức rõ tầm quan trọng về PCGD-XMC, hiểu rõ đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc nâng cao dân trí, tạo nền tảng vững chắc để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

##### **1.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ:**

Kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo PCGD-XMC, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách; thực hiện nghiêm túc việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD-XMC. Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch có nhiều thuận lợi; chú trọng công tác chỉ đạo và đôn đốc kiểm tra, các cơ sở giáo dục và địa phương.

Tăng cường chỉ đạo huy động các đối tượng diện PCGD-XMC ra lớp; chống bỏ học; đến nay xã Đắk Hòa duy trì đạt chuẩn PCGD-XMC.

Trong năm 2022 địa phương không tổ chức được lớp phổ cập do điều kiện chưa đủ.

##### **1.3. Chỉ đạo công tác điều tra, rà soát, thống kê các đối tượng PCGD-XMC:**

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với Ban chỉ đạo PCGD-XMC xã Đắk Hòa tiến hành điều tra PCGD-XMC. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong quá trình điều tra, rà soát các đối tượng trong độ tuổi phải PCGD-XMC, gắn với việc vận động các đối tượng trong độ tuổi PCGD-XMC ra lớp.

Tổ chức kiểm tra kết quả điều tra và nhập số liệu trên hệ thống thông tin quản lý dữ liệu PCGD-XMC trước thời điểm cấp xã tổ chức tự kiểm tra, công nhận duy trì phổ cập.

##### **1.4. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp; tăng cường đầu tư thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu PCGD-XMC bền vững.**

Triển khai thực hiện các nội dung của Đề án quy hoạch mạng lưới trường,





lớp, các ngành, cấp học trong hệ thống giáo dục tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn định hướng đến năm 2030 nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và tăng nhanh số trường học đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất; các đơn vị địa phương đã tăng cường quản lý về mọi mặt, hướng đến chất lượng giáo dục đạt chuẩn.

#### 1.5. Công tác bồi dưỡng và phát triển đội ngũ:

Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các cơ sở giáo dục luôn được quan tâm đặc biệt và được tiến hành thường xuyên và định kỳ, qua đó đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của xã hội về nâng cao chất lượng giáo dục. Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Nội vụ trình UBND huyện phê duyệt kế hoạch biên chế; chủ động trong việc kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy ở các cơ sở giáo dục; sắp xếp, tuyển dụng, sử dụng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức hợp lý đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.

#### 1.6. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

Triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành giáo dục bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại các cơ sở giáo dục.

Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của cán bộ quản lý và chức năng giám sát của xã hội.

#### 1.7. Công tác xã hội hóa:

Tích cực tham mưu Đảng ủy, HĐND, UBND xã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để có giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác xã hội hóa giáo dục; tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

Phát huy vai trò tích cực của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, tùy theo chức năng và nhiệm vụ của mình để tham mưu cho chính quyền các cấp trong việc đề xuất các chủ trương, chính sách phục vụ công tác PCGD-XMC; huy động các lực lượng xã hội tham gia tuyên truyền, vận động con em trong độ tuổi đến trường, đóng góp nhân lực, vật lực cho PCGD-XMC.

### 2. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số



07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy định, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Căn cứ kết quả kiểm tra PCGD-XMC năm 2022, kết quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ Xã Đắk Hòa đạt được như sau:

### **2.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi**

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường: 100%
- Trẻ học 2 buổi trên ngày: 74
- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non: 89
- Tổng số trẻ 3-5 tuổi: 207, ra lớp: 184; Tỷ lệ: 88.89% trong đó trẻ học tại địa bàn là 150 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là 34 trẻ.
- Tổng số trẻ 0-2 tuổi: 132, ra lớp: 16; Tỷ lệ: 12.12% trong đó trẻ học tại địa bàn là 16 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là 0 trẻ.
- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 0-5 tuổi trên địa bàn: 0; số trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục: 0; Tỷ lệ: 0%

**\* Kết quả: Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi**

### **2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học**

- Tổng số trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1: 89
- Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học (năm học 2021 - 2022): 87, đạt tỷ lệ 100%,
- Tổng số trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học (tính đến năm học 2021 - 2022): 336 đạt tỷ lệ 100%. Trong đó số trẻ em 14 tuổi: 80; hoàn thành chương trình tiểu học: 80; Tỷ lệ 100%
- Tổng số trẻ 11 tuổi đang học ở Tiểu học 0 chiếm tỷ lệ 0%
- Số trẻ 6-14 tuổi ngoài nhà trường: 0; Tỷ lệ: 0%;
- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-14 tuổi trên địa bàn: 0, trong đó số trẻ khuyết tật 11-14 tuổi được tiếp cận giáo dục: 0; Tỷ lệ: 0%

**\* Kết quả: Đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3**

### **2.3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

- Tổng số thanh, thiếu niên từ 15-18 tuổi phải phổ cập: 296; tốt nghiệp THCS (tính đến năm học 2021 - 2022): 281; Tỷ lệ 94.93%
- Tổng số thanh, thiếu niên từ 15-18 tuổi đã tốt nghiệp THCS đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên, GDNN: 269; Tỷ lệ 90.88%



- Số thanh, thiếu niên trong độ tuổi 11-18 tuổi bỏ học (cả 3 cấp): 20; Tỷ lệ 3.16% trong đó độ tuổi từ 11-14 tuổi bỏ học: 1; độ tuổi từ 15-18 tuổi bỏ học: 19
- Số thanh, thiếu niên từ 15-18 ngoài nhà trường (cả 3 cấp): 23, Tỷ lệ 7.77%

- Số lớp PCGD THCS: 0

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-18 tuổi trên địa bàn: 0, số trẻ khuyết tật 11-18 tuổi được tiếp cận giáo dục: 0; Tỷ lệ: 0%

**\* Kết quả: Đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở mức độ 2**

#### **2.4. Kết quả xóa mù chữ**

**Tổng dân số độ tuổi từ 15 đến 25: 789 trong đó:**

- Số người trong độ tuổi từ 15-25 biết chữ: 785; Tỷ lệ: 99.49%
- Số người trong độ tuổi từ 15-25 mù chữ: 4, Tỷ lệ: 0.51%
- + Số người mù chữ mức độ 1: 4 người; Tỷ lệ: 0.51%
- + Số người mù chữ mức độ 2: 4 người; Tỷ lệ: 0.51%

**Tổng dân số độ tuổi từ 15 đến 35: 1716 trong đó:**

- Số người trong độ tuổi từ 15-35 biết chữ: 1686, Tỷ lệ: 98.25%
- Số người trong độ tuổi từ 15-35 mù chữ: 30, Tỷ lệ: 1.75%
- + Số người mù chữ mức độ 1: 21 người; Tỷ lệ: 1.22%
- + Số người mù chữ mức độ 2: 30 người; Tỷ lệ: 1.75%

**Tổng dân số độ tuổi từ 15 đến 60: 2902 trong đó:**

- Số người trong độ tuổi từ 15-60 biết chữ: 2816, Tỷ lệ: 97.04%
- Số người trong độ tuổi từ 15-60 mù chữ: 86, Tỷ lệ: 2.96%
- + Số người mù chữ mức độ 1: 43 người; Tỷ lệ: 1.48%
- + Số người mù chữ mức độ 2: 86 người; Tỷ lệ: 2.96%

**\* Kết quả: Đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2**

### **3. Điều kiện đảm bảo**

#### **3.1. Cơ sở vật chất**

##### **3.1.1. Mầm non:**

Nhìn chung cơ sở vật chất ở trường Mầm non tương đối đầy đủ để phục vụ cho các cháu đến trường đến lớp

- **Phòng học:** Có 7/7 phòng học theo hướng kiên cố, đạt chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non;

- **Thiết bị:** Có 3/7 lớp có trang bị bộ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện chương trình GDMN;

#### **3.2. Kinh phí PCGD-XMC**



Kinh phí cho phổ cập xóa mù chưa được hỗ trợ nên cũng rất khó khăn trong công tác phổ cập (in phiếu, các hồ sơ hoàn thiện).

### **3.3. Giáo viên**

Tổng số CBGVNV là: 19 người, Trong đó CBQL: 2; GV: 15; nhân viên 02.

- **Giáo viên:** Có đủ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo trở lên; Giáo viên được hưởng thu nhập và các chế độ khác theo thang bảng lương giáo viên mầm non.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **Ưu điểm**

Xác định PCGD-XMC là nhiệm vụ chính trị của cả hệ thống chính trị, là nền tảng nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, các cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án xóa mù chữ và Đề án xây dựng xã hội học tập ở tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 và Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch PCGD-XMC tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ, quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị và nhân dân vào cuộc với ý chí quyết tâm, trách nhiệm cao.

Công tác tuyên truyền, xã hội hóa giáo dục, tập trung huy động mọi nguồn lực để tăng cơ sở vật chất, trang thiết bị... đã được đẩy mạnh, đáp ứng ngày càng cao các yêu cầu, điều kiện của công tác PCGD-XMC.

### **Hạn chế**

Hoạt động của Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp chưa đồng bộ. Vai trò trách nhiệm của các thành viên trong Ban chỉ đạo chưa được phát huy đầy đủ.

Một số nhóm điều tra hiệu quả chưa cao.

Ở một số thôn vùng sâu, vùng khó khăn, dân cư sống không tập trung, có nhiều hộ dân ở trong rẫy nên việc điều tra phổ cập đến từng hộ gia đình còn gặp nhiều khó khăn.

Hiện tại xã Đắk Hòa chỉ có 01 trường mầm non nên việc đi điều tra và tổng hợp các số liệu còn gặp rất nhiều khó khăn (vì giáo viên phải đứng lớp, hết thời gian hành chính mới đi điều tra được từng hộ gia đình).

Công tác xã hội hóa giáo dục đã được đẩy mạnh. Tuy nhiên, với điều kiện kinh tế của tỉnh nhà đang còn nhiều khó khăn nên hiệu quả xã hội hóa giáo dục chưa cao.

## **Phần II**

### **Phương hướng thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2023**

## **I. MỤC TIÊU CHUNG**

Nâng cao chất lượng, hiệu quả PCGD-XMC; tiếp tục duy trì tình đạt



chuẩn PCGD-XMC, giải quyết cơ bản tình trạng học sinh bỏ học, thất học nói chung, đặc biệt là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số; huy động người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục; đảm bảo đa số thanh, thiếu niên sau khi tốt nghiệp tiểu học được tiếp tục học tập để đạt trình độ trung học cơ sở trước khi hết 18 tuổi; đảm bảo công tác PCGD-XMC gắn liền với mọi công tác trong xã.

**Năm 2022 đạt chuẩn PCGD-XMC mức độ 2 và phấn đấu đến năm 2023 duy trì đạt chuẩn PCGD-XMC mức độ 2**

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**Thứ nhất:** Thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh về chỉ tiêu PCGD-XMC; Và các chỉ thị của Bộ Chính trị về “Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn”.

**Thứ hai:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ PCGD-XMC, tham mưu các Cấp uỷ, chính quyền các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, thường xuyên nhằm làm cho các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc các chủ trương của Đảng và Nhà nước về PCGD-XMC ở các cấp, các ngành, trong toàn xã hội và các bậc cha mẹ học sinh để làm cho mọi người dân nhận thức rõ tầm quan trọng về PCGD-XMC.

**Thứ ba:** Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD-XMC các cấp để tăng cường công tác chỉ đạo về PCGD-XMC, tránh chủ quan, buông lỏng sau khi công nhận đạt chuẩn; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, hỗ trợ kiểm tra kỹ thuật giúp các đơn vị duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng PCGD-XMC một cách vững chắc.

**Thứ tư:** Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; thực hiện tốt chính sách đối với nhà giáo.

**Thứ năm:** Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, tăng cường đồ dùng, thiết bị dạy học tạo điều kiện nâng cao chất lượng PCGD-XMC.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2022 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC xã Đắk Hòa./.

### **Nơi nhận:**

- Ban chỉ đạo huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- UBND Xã Đắk Hòa;
- Lưu VT;

**TM. BAN CHỈ ĐẠO PCGD-XMC  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Thanh Hùng*